

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2018/HS-ST

Ngày 18 - 09 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoan.

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Lê Văn Nguyên và ông Lương Thường Tín.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án Nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Đào Đức Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 09 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Hưng Yên. Tòa án Nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2018/HSST ngày 22 tháng 08 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2018/HSST - QĐ ngày 06 tháng 09 năm 2018, đối với bị cáo:

Ng. Th. Đ. Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1997.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn Ng.X, thị trấn Nh.Q, huyện V.L, tỉnh H.Y

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 6 /12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Ng. Th.H, sinh năm 1975 và bà: Ng.T.T.H sinh năm 1979.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. (có mặt tại phiên tòa).

**** Người làm chứng:***

Anh Đ.V.L, sinh năm 1965; Trú tại: thôn Tr.T, xã Tr.T, huyện V.L, tỉnh H.Y (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15 /06/ 2018, tại khu vực nhà nghỉ Hải Vân 1 thuộc thôn Trai Túc, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Ng. Th. Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước Đ

đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá 555, trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột kết tinh màu trắng (Niêm phong ghi MT), tại túi quần bên phải số tiền 500.000đồng.

Bản kết luận giám định số 3255/C54 ngày 22/6/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Mẫu dạng tinh thể trong phong bì kí hiệu MT gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 21,650gam.

Quá trình điều tra Đ khai nhận: Do nghiện ma túy đã từ khoảng tháng 01 năm 2018, mỗi ngày sử dụng từ 0,3g đến 0,5g. Khoảng 11g 30 ngày 15/06/2018, Đ một mình bắt xe bus đến khu vực bến xe Gia Lâm, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy đã để sử dụng. Khi đến nơi, Đ vào uống nước tại quán ở khu vực cổng bến xe Gia Lâm, gặp một người tự giới thiệu tên là Kiên (không rõ nhân thân, lai lịch) nói có ma túy bán nên Đ hỏi mua của Kiên 01 gói ma túy đã có khối lượng khoảng 20gam với giá là 8.400.000đồng. Đ cho số ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá 555 đút vào trong túi quần rồi bắt xe bus về Văn Lâm - Hưng Yên. Đến khu vực thôn Trai Túc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Đ xuống xe vào quán cơm ven đường để ăn trưa, khi đang đứng trước cửa nhà nghỉ Hải Vân 1 (cạnh quán cơm) thì bị Công an bắt quả tang.

Đối với đối tượng có tên Kiên, Đ khai quen tại quán nước tại khu vực bến xe Gia Lâm, Hà Nội; chỉ nhớ Kiên khoảng 40 tuổi; không biết họ tên, tuổi, địa chỉ chính xác và đặc điểm nhận dạng khác của Kiên nên không đủ thông tin xác minh xử lý.

Tại Cáo trạng số 67/QĐ-VKS-P1 ngày 20/08/2018, Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Ng. Th. Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, Tuyên xử: Bị cáo Ng. Th. Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên phạt Ng. Th. Đ từ 07 năm đến 08 năm tù. Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo Ng. Th. Đ số tiền 500.000 đồng. Tịch thu, cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy, mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong số 3255/C54 của Viện khoa học hình sự - Toonhr cục cảnh sát.

Bị cáo Ng.Th.Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn lăn hối lỗi về việc làm của mình, đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của Ng. Th. Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Các tài liệu, chứng cứ đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng; bản ảnh vật chứng; kết luận giám định, phù hợp với lời khai của anh Đ.V.L là người chứng kiến Cơ quan điều tra bắt, khám xét Đ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/06/2018, tại trước cửa nhà nghỉ Hải Vân 1 thuộc thôn Trai Túc, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Ng. Th. Đ đang tàng trữ trái phép 01 gói Methamphetamine, có khối lượng là 21,650 gam với mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang. Do vậy, Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

.....

g. ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã phạm vào tội nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nên nhận thức được ma túy là chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý cũng như tác hại và hệ lụy do ma túy để lại cho người sử dụng cũng như gia đình họ. Mặt khác từ mua bán, tàng

trữ, sử dụng ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác, gây mất trật tự trị an xã hội, bức xúc trong dư luận. Nhưng do đua đòi ăn chơi, lối sống buông thả dẫn đến mắc nghiện ma túy nên bị cáo đã đi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, bị cáo có ông nội là ông Ng. Th. H1 và bà nội là bà Ng.Th.M đều được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất do đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Nên áp dụng điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là đối tượng nghiện, không có việc làm ổn định, sống cùng gia đình không có tài sản riêng, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Khi bắt giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo số tiền 500.000 đồng, kết quả điều tra không có căn cứ chứng minh liên quan đến phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số ma túy, mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong số 3255/C54 là vật cấm lưu hành; nên tịch thu, cho tiêu hủy.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Ng. Th. Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Phạt: Bị cáo Ng. Th. Đ 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 15/6/2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Ng. Th. Đ.

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình

sự.

- Trả lại cho bị cáo Ng. Th. Đ số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).
(Khoản tiền trên đang gửi tại kho bạc Nhà nước tỉnh Hưng Yên).

- Tịch thu, cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong số 3255/C54 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-KSĐT-P1 ngày 20 tháng 08 năm 2018 của Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên).

4. Về án phí:

Bị cáo Ng. Th. Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Ng. Th. Đ được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- PC47- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan HSNV- CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hoan

